

# VẤN ĐỀ TƯ HỮU

## Việt Nhân

### A.- TƯ HỮU

**Tư hữu** là tài sản riêng thuộc về một người ( private property).  
( Hán Việt từ điển. Đào Duy Anh )

Theo sự hiểu biết thông thường thì Quyền tư hữu là quyền được giữ Tài sản do công sức của mình tạo ra, mình có toàn quyền sử dụng thành quả mồ hôi nước mắt của mình, không ai có quyền tước đoạt.

Tài sản của cá nhân trong **Chế độ Nông nghiệp** thì có **Động sản** như tiền bạc, quý kim và các khí cụ sản xuất cùng vật dụng có thể di chuyển được, như nông cụ, trâu bò, còn **Bất động sản** như nhà cửa ruộng vườn. Ngoài ra còn có văn hóa là tài sản trí tuệ chung cả Dân tộc.

Trong **chế độ Tư bản** thì Tư hữu gồm có Vốn , Nhà cửa, các Phương tiện sản xuất trong nông nghiệp và công nghiệp, các Công ty các Trung tâm thương mại, các Nhà băng, các Cổ phiếu. . Ngoài ra còn có Tài sản trí tuệ thuộc tư nhân.

Còn **chế độ CSVN** trong giai đoạn quá độ gọi là Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam ngày nay thì Tư hữu gồm có nhà cửa, các phương tiện sản xuất thô sơ, với ít ruộng đất được nhà nước cấp phát cho canh tác theo thời hạn 25 năm, 50 năm. Nói chung thì mọi tài nguyên Quốc gia đều thuộc về tay nhà nước, mà cả ba ngành của nhà nước chỉ là tay sai làm quản lý theo lệnh đảng CSVN. Đảng CSVN không những quản lý tài sản quốc gia mà còn quản lý cả vận hệ của mọi người Dân, nên chúng cướp quyền “ Được Ăn và Được Nói “ của con Người. Quyền Được Ăn ( Quyền Tồn tại tức là quyền Sống ) và quyền Được Nói ( Quyền Tự do) là Thiên bẩm, nên khi tước những quyền đó là chúng chống cả Nhân loại và chống cả Thượng Đế . CSVN và Tàu Cộng cho Nhân quyền phụ thuộc vào địa phương, vào từng quốc gia, sao không gọi “ Người “ Tàu bằng “ tên gì gì khác “ mà vẫn cứ dùng chữ Người, chữ Nhân ?

Tùy theo chế độ mà tài sản được quan niệm một cách khác nhau: Trong chế độ tư bản thì quyền **Tư hữu là Tuyệt đối**, tài sản của tôi thì tôi có toàn quyền sử dụng, không ai được quyền xâm phạm, nếu xâm phạm thì có pháp luật bảo vệ và phân xử. Còn trong chế độ CS thì **quyền Tư hữu bị tước bỏ, tài sản của toàn dân được gom vào Công hữu**, họ cho rằng sự chiếm hữu tài sản làm của riêng gây ra lòng tham, càng chiếm càng ham, sự chiếm hữu tạo ra bất công xã hội, nên tất cả Tài nguyên quốc gia cũng như công cụ và phương tiện sản xuất đều phải sung vào công hữu để nhà nước quản lý và được phân phối cho công bằng, dưới bàn tay của đảng CS độc trị.

## B.- Quan niệm về quyền Tư hữu

### I.- Trong Chế độ Tư bản

**Tư bản** là tài sản dùng để kinh doanh thực nghiệp mà lấy lời ( capital ) hay lấy vốn kinh doanh để kiếm lời.

**Chế độ Tư bản** là chế độ sản nghiệp lấy sự mưu lợi làm mục đích, chế tạo ra hàng hoá chứ không cốt cung cấp cho sự cần dùng ( régime capitalisme )

( Hán Việt từ điển. Đào Duy Anh )

**Capitalism:** an economic system to which investment in and ownership of the means of production, distribution and exchange of wealth is made and maintained chiefly by private individuals or corporation, esp. as contrasted to cooperatively or state – owned means of wealth ( *Webster’s encyclopedic Unabridged Dictionary* ):

*Chế độ Tư bản là hệ thống kinh tế trong đó sự đầu tư và quyền sở hữu của phương tiện sản xuất, sự phân phối, cùng sự trao đổi hàng hóa phần chính là do tư nhân hay công ty điều hành. Cốt tuỷ của chế độ Tư bản là kiếm lời, nên có Định nghĩa: Capital is good, capital is greed.*

*Chủ trương của chế độ Tư bản là dùng **Vốn để Tự do kinh doanh và Tự do Cạnh tranh trong việc Sản xuất và Tiêu thụ**: Sản xuất để Tiêu thụ và ngược lại phải Tiêu thụ để thúc đẩy Sản xuất, cái vòng quay này càng ngày càng lan rộng ra Thế giới, nó lớn theo luật Cung Cầu . Phải sản xuất cho nhiều và khuyến khích tiêu thụ cho hết để có nhiều lời. Kiếm thật nhiều lời là mục tiêu của Tư bản. Nhờ vậy mà xã hội được phát triển, đời sống con người được nâng cao. Dân sinh, Dân trí cũng được nâng cao, Dân chủ cũng được phát sinh từ đây, “ phú quý sinh lễ nghĩa “, có ăn có học thì mới mở mang trí tuệ, trí tuệ có mở mang thì mới nhận ra “ mình là con Người có quyền được Ăn và được sống Tự do.*

*Nhờ vậy mà Tư bản có nhiều vốn để xây cất các cơ sở cộng đồng cũng như các công trình to lớn khác của quốc gia, giúp cho hạ tầng cơ sở quốc gia được xây dựng có tổ chức thích hợp, có quy củ theo tiêu chuẩn thực tiễn. Nhờ vậy mà đã cung cấp nhiều phương tiện và cơ hội cho người dân phát triển nhất là đời sống được nâng cao.*

*Nhưng chế độ này cũng có mặt trái của nó, khi sản xuất ra nhiều thì phải có thị trường tiêu thụ, ngày nay đã lan ra cả thế giới, khi khủng hoảng kinh tế thì gây ra chiến tranh thế giới. Ngày nay đã tiến tới “ Thị trường chung “ thế giới, cuộc đua tranh đi kiếm lời càng ngày càng khốc liệt. Nếu không có “ Đạo trường chung “ để giữ cân cân thăng bằng với Thị trường chung thì thế giới sẽ lâm nguy. Tuy đã có cơ chế Liên hiệp Quốc, nhưng cũng chưa có tác dụng bao nhiêu, vì người có tiền thì sẽ có Quyền, có Thế, có Lực, có thể làm lệch cân cân công bằng chung.*

*Mặt khác nhân dân trong nước Tư bản cứ được thôi thúc phải tiêu dùng để cho kinh tế phát triển, do đó mà có sự “ Lạm dụng thừa “ sống xa hoa quá mức, ăn quá mập phì sinh ra nhiều bệnh tật, rồi phải chi tiêu nhiều cho bệnh tật, lại còn mặc cho nhiều, chơi cho lắm, xa phí nhiều cho thỏa thích, do đó trong gia đình cả Vợ Chồng phải làm ăn quần quật nhiều khi không có thì giờ nghỉ ngơi, chưa kể tới thì giờ để tu dưỡng Nhân tâm, khiến Tâm hồn trống rỗng, nạn Tâm thần Phân liệt ( Schizophrenie ) do đấy mà ra . Ngày nay nhiều người quen sống xa hoa xài phí trên nợ vay, tuy đang sống quá dư thừa, nhưng khi nào cũng lo ngay ngáy mất nhà sang trọng mất việc nhiều tiền, nhất là trong giai đoạn kinh tế suy thoái. Đó là bước tới đích của việc mưu tìm hạnh phúc trong thế giới văn minh.( *The pursuit of happiness* ), do đó*

mà đời sống mất quân bình, đời sống Vật chất thì quá dư thừa mà đời sống Tâm linh thì còn mất thăng bằng. Hạnh phúc mới chỉ có phần Vật chất, nên Thân được quá khoái lạc mà Tâm lại không được an vui.

Mặt khác, xài phí nhiều, nên xả rác nhiều làm ô nhiễm môi trường, nay nhân loại đang đối diện với vấn đề ô nhiễm môi trường nan giải. Xài nhiều tài nguyên thiên nhiên quá đáng sẽ làm cạn tài nguyên đáng lẽ dành cho thế hệ mai sau. Hy vọng lên cư ngụ các hành tinh khác hay khai thác tài nguyên trên đó đem về chắc còn là chuyện xa vời.

Nhưng trong chế độ Dân chủ, tiếng nói của dân còn được lắng nghe, nguyện vọng của nhân dân cũng được đáp ứng phần nào, chính sách thuế khoá lũy tiến cũng giúp chính phủ xây các công trình hạ tầng cơ sở và thượng tầng kiến trúc khắp mặt cho người dân khắp nơi có phương tiện và cơ hội phát triển, cũng như lập quỹ An sinh xã hội để giúp cho lớp người không tự lực mưu sinh được có đủ phương tiện sống xứng với nhân phẩm.

Tuy thế mà hố cách biệt Giàu Nghèo càng ngày càng lớn. quốc gia thì nợ ngập đầu, chỉ vì nạn đa Dục, khó mà ngừng lại được, vì Ý Dân là Ý Trời, Ý Dân đây là lòng ham muốn của đại chúng quen sống trong xa hoa, chứ thực ra không phải là Ý Trời. vì Ý Trời là Ý sống Tiết độ cho quân bình với nhịp Hòa của Vũ trụ, để cho Thân an, Tâm lạc. không Lạm Dụng Thừa cũng như Lạm dụng Thiếu, làm mất quân bình đời Sống! Nhưng cũng còn có những tiếng nói của Lương tâm mới đây của 99% về 1% quá giàu. Có những nhà giàu rất nhạy cảm, nhưng vẫn còn những người còn vô cảm, không để gì làm cho hố cách biệt thu hẹp lại, một thiểu số giàu nứt đố đổ vách, mà chẳng chịu đóng thuế cho công bằng!.

Không những người Dân cứ quen sống thừa mứa trên nợ vay, mà ngân sách chính phủ cũng đại thâm thủng, nợ nần cũng ngập đầu, nạn thâm thủng lại đổ lên đầu nhân dân, tất cả chỉ vì lối sống Đa Dục!

## II.-Trong Chế độ Cộng sản

**Chủ nghĩa CS** : Về Kinh tế thì chủ nghĩa CS muốn tiêu diệt quyền Tư hữu đem tất cả cơ quan sinh sản và sinh sản phẩm trên xã hội làm của chung của tất cả mọi người, đặt cơ quan thống kê và quản lý chung. Về Chính trị thì chủ trương liên hiệp các giai cấp lao động để đánh đổ chế độ Tư bản ( *Hán Việt tự điển. Đào Duy Anh*)

**Communism**: A theory or system of social organization based on the holding of all property on common, actual ownership being ascribed to the community as a whole or to the state.

A system of social organization in which all economic and social activity is controlled by totalitarian state dominated by a single and self perpetuating political part ( *Webster's encyclopedic Unabridged Dictionary* ):

**Chủ nghĩa CS**: Một lý thuyết hay hệ thống tổ chức xã hội dựa trên sự chiếm hữu tất cả tài sản trong một nước làm của chung, chủ nhân thực sự của tài sản được tập trung trong tay nhà nước. Một hệ thống tổ chức xã hội trong đó tất cả hoạt động kinh tế và xã hội được kiểm soát bởi nhà nước chuyên chế, mọi thứ đều bị thống trị vĩnh viễn bởi một đảng phái chính trị.

Trong bài này chúng tôi chỉ đề cập đến vấn đề Tư hữu, CS cho rằng trong chế độ Tư bản quyền Tư hữu được cho là tuyệt đối, quyền này được pháp luật bảo vệ, nên không ai có thể xâm phạm, do đó mà gây ra tình trạng lạm dụng, đưa đến tình trạng “

kẻ ăn không hết người lần không ra “. Những thành phần giàu có thường dùng quyền thế để thu đắc cho nhiều, gây ra sự bất công xã hội, mọi sự bất công trong xã hội CS đều cho là do sự chiếm hữu tài sản mà ra, do đó phải tước quyền Tư hữu của toàn dân làm Công hữu để cho nhà nước quản lý và phân phối được công bằng. Dựa vào một số bất công đó, CS đã nhân danh Công bằng xã hội để tước đi quyền Tư hữu của mọi người. Đây là sự nguy hiểm của Tổ chức ăn cướp nhân danh chính quyền, vì Tư hữu của ai là do mồ hôi nước mắt của người đó làm ra, nên chính mình có quyền thu đắc và toàn quyền sử dụng để nâng cao đời sống. Nhu yếu tối thiết của con người là cái ăn, cái ăn cũng như những nhu yếu hàng ngày khác đều do tài sản của mình cung ứng. Con người chỉ khác súc vật ở chỗ làm ra Tư hữu để sống độc lập, không dựa cậy vào ai mới có Tư do, mất cái ăn là chết, mất Tư do thì không còn là con Người nữa. Nền tảng của Tư hữu là mạch sống của Thân xác và Tư do là nhu yếu của Tinh thần. Thượng đế đã ban cho con người tư chi để làm việc và bộ óc để có sáng kiến khám phá môi trường xung quanh mà làm ra Tư hữu. Ăn cướp Tư hữu là phạm vào tội sát nhân. Ai tạo ra bất công thì chính người đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, chứ không phải ai ai cũng hành xử bất công, nên phải tước đi. Người CS “ nấp dưới bóng người bản cùng ” thiếu tư cách và khả năng lấy cớ gì để nắm quyền sinh sát toàn dân. Thật ra CSVN chỉ là tụi ăn cướp ngày, muốn duy trì ăn cướp thì phải tìm mọi cách khủng bố để thực hiện mưu gian.

Để giúp chúng ta thấy rõ đảng CSVN là “ đảng siêu khủng bố “, thành phần khủng bố này còn nguy hại hơn khủng bố Al- Qaeda, Al- Qaeda chỉ khủng bố những người họ cho là kẻ thù của tôn giáo họ, còn CSVN lại khủng bố chính Cha ông họ, Tổ tiên họ, Con cháu họ, Đồng bào họ.

Ta hãy đi vào giai đoạn lịch sử từ năm 1945 tới nay để có cái nhìn bao quát hơn về quá trình đảng CSVN tước đoạt quyền Tư hữu của toàn dân như thế nào?

### 1.-Khủng bố để Cướp và Giữ Chính quyền

Trước hết phải kể đến vụ “ Nghệ An đỏ “ vào năm 1930 – 1931, CSVN xúi người nghèo trong các làng, ban đêm thắp đuốc đi khắp các làng, hô vang khẩu hiệu “ Phú, Trí, Địa, Hào, đào tận gốc, tróc tận rễ “ rồi giết Người, đốt Nhà, cướp Cửa.

Vào mùa thu năm 1945, khi cướp chính quyền, CSVN nấp dưới danh nghĩa Việt Minh cho lôi ra mỗi làng một người đem bắn ngay, không cần xét xử, đây là “ cú Khủng bố “ để ra uy Cách mạng, nhằm uy hiếp những thanh phần chống đối Cách mạng mà giữ chính quyền.

### 2.- Khủng bố để chuẩn bị cho việc tước quyền Tư hữu

Vào năm 1951 tại miền Trung, trong phong trào gọi là Đấu tranh Chính trị , mỗi làng CSVN cho lôi một số người treo lên xà đình hay trói vào cột để hành hạ một cách dã man, vu cho là Quốc Dân đảng phản nước, thực ra khi đó đa số nhân dân chưa biết đến đảng là cái gì. Có trường hợp một ông giáo ở Quỳnh Lưu bị đem ra trói vào cột, kết án theo Pháp, vì ở vùng đó nhiều khi quân đội Pháp đổ bộ lên đánh phá, họ xé bộ áo quần khaki Nam Định của ông vắn vào đầu các ngón Tay đem tẩm xăng mà đốt cho rụi hết!

Tuy mỗi làng có cách khủng bố khác nhau, những đều treo hay trói người có uy thế trong làng để khủng bố toàn dân.

**Đợt khủng bố thứ hai** này để chuẩn bị cho vụ ăn cướp sắp tới. CSVN loa lên rằng nay nhân dân đã tiến bộ, đòi hỏi phải “phóng tay Phát động quần chúng” để “thực hiện Công bằng xã hội” !.

### 3.-Khủng bố để cướp của Nôi ( Động sản )

Đến năm 1953 ở một số tỉnh miền Trung, CSVN cho phát động phong trào “Giảm Tô giảm Túc” còn gọi là “Thuế nông nghiệp”. Họ cho các Bản Cổ nông bình bầu lại Diện tích và Sản lượng toàn bộ ruộng đất, họ viện cớ là Địa chủ Phú nông đã thông đồng với sở Đạc điền của Pháp làm giảm Diện tích ruộng đất khi đo đạc. Do đó họ chọn một số Bản Cổ nông mệnh danh là “Tri Điền: hiểu biết về ruộng đất”, họ ngồi lại bình bầu cho đúng, thực sự là để tăng Diện tích và Sản lượng thu hoạch Ruộng Đất của Địa chủ và Phú nông. Đến khi tính thuế thì lại tính theo bảng thuế Lũy tiến từ 5% đến 45% , ngoài ra còn có phụ thu thêm 15% trên số thuế nữa. Kết quả đến khi tính thuế thì Địa chủ Phú nông nào cũng phải đóng thuế cao không thể tưởng tượng được. Nếu đem nộp hết thóc và hoa màu khác cũng không đủ. Ban thu thuế đánh trống liên tục thực dục mọi người đóng nhanh đóng đủ. Những người chưa đóng đủ bị gọi lên Ban thu thuế **hối thúc đọq nạt khủng bố cách này cách khác**, nên buộc họ phải tìm cách bán các thứ khác thay vào số thuế được tính gấp lên nhiều lần. Tại những nơi có phong trào này hàng ngày có hàng đàn người dân lục tục đi hàng dài trên đường, gánh gồng, mang mọi thứ gì có thể bán để đóng thuế, từ lư hương bàn thờ, chén bát, mâm thau đồ đồng, trâu bò. . . Họ đem qua chỗ chưa có phong trào mà bán, vì rẻ quá nên vẫn có người mua. Nhìn đàn người này, tôi thấy chẳng khác những đàn người dân đói khát thất thểu khiêng mọi thứ đem bán vào nạn đói năm 1945 ( Ất Dậu )! Có nhiều cảnh trở trêu, cười ra nước mắt, nhưng vì khuôn khổ của bài, không thể nêu ra đây.

Nói đến thuế nông nghiệp không những làm cho Địa chủ Phú nông Trung nông đều đứng, mà cũng làm cả toàn dân khiếp sợ, chúng ta có thể không tin nhưng nếu chúng ta không biết đây là cách **tước quyền Tư hữu đầu tiên của lớp khá giả của CSVN**, khi đó ta sẽ hết thắc mắc hay nói cách khác đây là **bước CSVN thực hiện việc cướp của Nôi**.

### 4.- Khủng bố để cướp của Chìm ( Bất Động sản )

Thuế nông nghiệp làm dân điêu đứng chưa hoàn hồn, tiếp đến “Cải cách ruộng đất vào năm 1953 ở miền Bắc và miền Trung. Đây là chuyện dài nhân dân tự vệ, không thể kể ra đầu đuôi. Ban ngày nhân dân đi làm ăn, tối đến bắt mọi người ( trừ địa chủ đã bị cô lập, và bị bao vây) đến trụ sở Xóm họp từ 8 giờ đến 12 giờ hay 1 giờ khuya để kể khổ và tố khổ hầu gây Hận thù giai cấp Địa chủ. Ban ngày thì Đội Cải cách huấn luyện một số Bản cổ nông được chọn đứng ra đấu tố Địa chủ, họ lấy một khúc chuối thay hình Địa chủ để học tập đấu tố, những vấn đề đấu tố do đội Cải cách mớm cho, đây là công trình khó khăn, vì huấn luyện cho được Bản cổ nông ngu dốt nói dối để giết Địa chủ là việc không phải dễ. Làng xã nào cũng phải có 5% địa chủ, nên có người Địa chủ chỉ có 1 mẫu 2, mà cán bộ phải tăng lên 12 mẫu. Khi Địa chủ phản đối cho là bịa đặt thì cả đấu trường hô là Địa chủ ngoan cố phản động. Cuộc đấu tố nào cũng tổ chức vào bên đêm, loa từ các xóm cổ động nhân dân đi đấu tố vang khắp làng, gây ra cảnh rùng rợn, không khí Hận thù ngát trời. Các đoàn người cầm đuốc sáng trưng từ các xóm kéo đến đấu trường. Khi cuộc đấu bắt đầu, dưới khung trời tối đen, các đuốc được thắp sáng rực đấu trường, những tràng đá đảo địa chủ vang trời, không khí Hận thù ngập đất, thật là rùng rợn, kèm theo cách đấu dã man khôn tả, các con cái địa chủ được nhốt vào trong các chuồng làm bằng cây cạnh đấu trường. Sau

vài đêm đầu, người Địa chủ bị đầu được đem bắn ngay. Có trường hợp treo ngược lên mà bắn, có trường hợp xác người bị bắn, bị cột dây vào cổ mà lôi đi chôn, có người được vùi ngược đầu trong hố cá nhân tránh bom. Cuộc khủng bố này kéo dài 6 tháng trời, cả Địa chủ, Phú nông cùng toàn dân đều trải qua một thời gian khủng bố kéo dài đằng đằng sát khí.

Để khoác cho việc cải cách một bộ mặt Nhân ái làm việc Công bằng, CSVN đã dạy cho đội Cải cách phải lập được ba bảng Liệt kê tội ác của giai cấp Địa chủ:

1.- **Tội bóc lột Kinh tế.** Làng nào cũng phải quy ra cho được 5% Địa chủ, vì có làm đều khắp như vậy thì mới tước quyền Tư hữu toàn diện được, sau đó phải huấn luyện cho được một số bản cố nông tổ giác địa chủ bóc lột bản cố nông bao nhiêu năm, bao nhiêu công của, nếu không có hay không đủ tiêu chuẩn thì phải nguy tạo ra cho đúng tiêu chuẩn quy định.

2.- **Tội phản động về chính trị.** Vào thời đó đa số nhân dân đâu có biết Đảng phái là gì, nhưng ở đâu Địa chủ và thành phần hiểu biết cũng được vu cho là Quốc Dân đảng, phản dân hại nước.

3.- **Tội phá hoại thuần phong mỹ tục.** Cán bộ Đội cải cách dụ dỗ sẽ chia nhà cửa, ruộng đất cho, nên hướng dẫn bản cố nông vu cho Địa chủ những vụ loạn luân trắng trợn, phải kiếm cho được người thân hay tội tớ trong nhà tố mới được!

Liệt kê ba tội đó đem ra đầu tố để chứng minh rằng chế độ Phong kiến ( Thực ta chỉ có Tàu mới có chế độ Phong kiến ) đã phạm ba tội trên là hại dân phản nước, nên phải giải thể.

Về **Kinh tế** Địa chủ phạm tội bóc lột Dân nghèo gây ra bất công, nên nhân dân phải tịch thu hết Bất động sản để thực hiện công bằng xã hội.

Về **Chính trị**, Địa chủ phạm tội phản dân hại nước nên Địa chủ phải bị giết để đền tội.

Vì xâm phạm Thuần phong mỹ tục do **Văn hoá phản động và đòi truy**, nên nhân dân phải tịch thu hết sách vở cũ của Tổ tiên cũng như của Tây phương mà đốt hay đem cất vào thư viện không cho nhân dân xem.

Sau đó CSVN la to “ Nhờ sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt, đảng đã có công giác ngộ, nên Nông dân tự động vùng lên dùng Lý dùng Lực đánh gục giai cấp Địa chủ để thực hiện Công bằng xã hội, nên thành phần Nông dân đời đời nhớ ơn Đảng ơn Bác và từ đây luôn phục tùng sự lãnh đạo của đảng!

Rõ ràng Đảng CSVN đã núp sau lưng thành phần Nông dân đa số thiếu hiểu biết để áp đảo thiểu số Địa chủ mà thực hiện Cách mạng ăn cướp gọi là Cách mạng vô sản!

Mục tiêu của cuộc khủng bố nhất là về phương diện Tâm lý là để đầu đi việc “ ăn Cướp Của Nồi Của Chìm một cách trắng trợn “ cũng như ” diệt thành phần chống cách mạng vô sản ” một cách tinh vi, mà không ai dám chống. Cuộc đầu không chỉ loại trừ Địa chủ, mà còn lấy cớ vu cáo để bắt giam các thành phần hiểu biết không phục tùng, đồng thời cũng là đòn cảnh cáo nông dân phải vâng theo nhưng chính sách đảng buộc phải vâng theo sau này: Đây là cái chuồng Tập thể.

## 5.- Tước đoạt quyền Tư hữu và Tự do toàn dân miền Bắc và miền Trung

Sau đó lại đến việc **tước đoạt quyền Tư hữu của toàn dân** bằng cách đem tất cả ruộng đất vào làm ăn Tập thể và **cướp quyền Tư do của mọi người** bằng cái công “ **Quản lý hộ khẩu và Tem phiếu thực phẩm** “ từ đây đảng CSVN dùng chính sách nuôi gà mà trị Dân. Một cán bộ đảng CSVN đã huênh hoang khoe lối cai trị Dân tài

tình của đảng bằng lối nuôi gà đặc biệt, cứ giam đàn gà cho đói, đến khi chỉ cầm “ một ít lúa “ hay “ tay không “ trong tay , cứ kêu tục tục là chúng chạy lại ngay!

Còn đói với thành phần **Công Thương**, thì Tài sản và công cụ sản xuất, một số bị thiếu hụt trong Chiến thuật “ tiêu thổ kháng chiến “ chống Pháp, còn một số thì bị tịch thu qua cái gọi là Cải tiến Công thương nghiệp, tính chất ăn cướp cũng giống như trong thuế Nông nghiệp, thuế Tôn kho còn cao hơn giá trị thực sự của món hàng rất nhiều, ở Hà Nội có người đã đổ cả khối đồng hồ xuống hồ Thiền Công ( Ha Le ) để tránh mất thêm của và tai vạ kèm theo, vì muốn lấy của thì phải vu cho có tội để mà cướp.

**Thế là CS đã dùng phương tiện “ khủng bố “ để hoàn thành Mục tiêu “ Tước quyền Tư hữu và Tự do “ của Toàn Dân miền Bắc và một số tỉnh miền Trung.**

## **6.- Khủng bố và ăn cướp được nguy trang bằng Trại Cải Tạo và Vùng Kinh tế mới**

Sau 30 tháng 04 năm 1975, thì công việc tước quyền Tư hữu phải bước qua giai đoạn mới, vì dân Miền Nam vẫn minh tiến bộ hơn, không thể làm lỗ lú như thời trong bức màn tre, công cuộc này lại được nguy trang bằng những mỹ từ đẹp đẽ.

**Muốn lấy nhà cửa, dinh thự của thành phần Quân, cán, Chính miền Nam** thì đề cao “ **Lao động là vinh quang**”, lấy có những người ở thành thị đã “ ngôi mát ăn bát vàng “ nay phải đi xây dựng vùng kinh tế mới, được cao rao là để xây dựng lại đất nước phồn vinh. CSVN làm cho tấp lều tranh giữa bãi đất hoang để đòi lấy dinh thự nhà cửa cao sang của họ.

**Muốn diệt lực lượng “ Quân, Cán, Chính miền Nam “** thì họ phải đi cải tạo ngăn ngày để **hiểu rõ chính sách khoan hồng của Đảng**. Thực ra đây là lối “ **khủng bố Lạnh** “ để giết dần giết mòn thành phần tinh hoa ở miền Nam bằng hành động khó sai, giam đói cho mắc bệnh tật không thuốc thang cho chết, khỏi phải đem bắn.

Ta nên nhớ sau Chiến dịch biên giới năm 1951, khi sự giao thông giữa Việt Nam và Trung Cộng được dễ dàng, đảng CSVN bị Trung cộng lãnh đạo chặt chẽ về cái gọi là **cách mệnh triệt để** “ ( Khác với cách mạng cho là Cải lương của Nam Tư ) nghĩa là phải diệt cho tận gốc kẻ thù, phải giết sạch người tinh hoa và cướp sạch tài sản để trừ hậu hoạn. Đây là chính sách thâm hiểm của Trung Cộng, nhân danh “ **Cách mệnh triệt để** “ giết sạch mọi thành phần tinh hoa trong các lãnh vực Chính trị, Nông và Công thương nghiệp cùng Trí thức của Việt Nam cũng như tầng lớp Thanh niên qua hai cuộc chiến nguy tạo, phá hết hạ tầng cơ sở và thượng tầng kiến trúc nhất là Văn hoá cũng như thuần phong mỹ tục, có tận diệt dân tộc Việt Nam cho tận cùng qua những mưu mô thâm độc hàng ngàn năm như vậy, hầu mong chiếm vị trí chiến lược sinh tử cho Bắc phương!

**Cái Gốc của Quốc nạn Việt Nam là ở Tàu cộng mà cái Nạn là CSVN.**

Khi thống nhất đất nước, CSVN lại dở trò lưu manh hơn, đưa **điều 4 vào Hiến pháp** để hợp thức hóa vai trò độc tôn độc trị của đảng CSVN, rồi thêm vụ đem “ **đất đai thuộc quyền sở hữu toàn dân vào kho nhà nước** ” thực ra là của đảng CS. Nhờ “ **Đinh cao trí tuệ** “ mà Nhà nước thực ra là đảng CSVN đã thu quén toàn bộ tài sản quốc gia vào tay mấy tên trùm CS. Đây là thành quả cách mạng, vốn liếng vền vẹn có cái “ **Xác cốt** “ với một “ **bầu Nước bọt Mác Xít** “, vốn đầu tư xuất ra từ ngày đầu cách mạng mùa Thu.

Nhờ Giang Trạch Dân sáng tạo ra nền kinh tế ba thành phần, cho phép Đảng viên CS làm giàu, CSVN lại phóng tay ăn cướp tài sản quốc gia, cũng như bán lần Lãnh Thổ và Lãnh Hải. Nay những tay đầu sọ tham nhũng đã quá no, lại dùng lối quy hoạch xây dựng đô thị để cho đàn em ăn cướp nhà đất của nông dân một cách phi pháp trắng trợn để từ trên xuống dưới, chia phần “ quả Thục : của Ăn cướp”, nghe đâu vụ Văn Giang do con gái Nguyễn Tấn Dũng chỉ huy. Đây là lối ăn cướp đầu tay của Tư bản đỏ. mặt khác để từ trên xuống dưới, tay đều nhúng chàm ăn cướp, liệu cùng lo mà bảo vệ nhau. Việc này đang lan tràn cả nước.

Ngoài ra CSVN đem công nhân đi bán sức lao động khắp chốn, còn Công nhân ở nhà thì rước đầu tư ngoại quốc vào mà ăn chặn. Hai thành phần cột trụ của CSVN là Công Nông lần lượt đã bị lừa, sau khi dùng làm lực lượng đa số để đàn áp thiểu số đã xong, số phận hai thành phần này chẳng khác gì địa chủ và phú nông ngày trước. Những vụ dân oan trong mấy thập niên qua ngày càng lan rộng cả nước qua các vụ cưỡng chiếm nhà cửa đất đai của Nông dân, CSVN đã dùng đến Công an và thành phần “ du thủ du thực hay còn gọi là Đầu gấu “ để khủng bố nông dân cũng như thành phần yêu nước chống lại CSVN : **Qua hành động “ Hèn với giặc ác với Dân “, CSVN đã lộ rõ bộ mặt là một đảng khủng bố để ăn cướp Tư hữu và Tự do của toàn dân!**

CSVN đã đẩy toàn dân VN thành kẻ thù không đội trời chung. “ Họa lai tâm ám “ CSVN ngày càng dần sâu vào vòng ân oán với toàn dân, nên “ Khôn quá hoá dại”, cái dại “ quá khôn “ này không còn sửa được nữa! Không những toàn dân, mà nay nhiều đảng viên CS đang nung nấu với cái tâm tư xé thể đảng, nhưng còn đang bị cái gông cùm com áo nghiệt ngã của đảng kìm hãm, nên đang chờ thời cùng nhau ra tay. **Tất cả những chính Sách độc trị của CSVN đều truy bức con người một cách tàn bạo, chỉ vì lòng tham không đáy để chiếm “ Tư và Công hữu “. CSVN đã kịch liệt chống bắt công để tạo ra bắt công hơn ngàn lần, đó là cái luật: Mạnh chống mạnh chấp “.**

**Vì Chủ trương trước đoạt Tư hữu của toàn dân, nên CSVN đã dùng cách chia để trị và khủng bố để đè bẹp mà bóc lột, khi đã bóc lột được rồi thì vẫn dùng lối ngu dân, bần cùng hoá và “ khủng bố Lạnh “ để trường trị.**

Tóm lại: Nhìn vào tình trạng ngày nay, các quốc gia trên thế giới đang cùng nhau tiêu diệt khủng bố, loại khủng bố gắn bom vào người giết cho được nhiều người. Ta có thể tạm gọi là “ **khủng bố Nóng** “ , vì họ rất cực đoan, tự giết mình để giết được nhiều người, phong trào này cũng đã lan rộng do một số tín đồ Hồi giáo cực đoan chống lại Tây phương.

**Còn Khủng bố của CSVN dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh ( 1 ) là loại khủng bố Lạnh, vì chúng biết che dấu bằng nhiều lót Nhân danh để đánh lạc hướng sự chú ý của quần chúng.**

**Khi nhân danh Hòa bình, thì chúng gây Chiến tranh.**

**Khi nhân danh Đàm thì chúng Đánh và ngược lại**

**Khi nhân danh Nhân đạo là chúng đã sẵn sàng Giết Người.**

**Khi nhân danh Công bình xã hội thì chúng ra tay Ăn cướp lớn ban ngày.**

Chúng nói “ một đảng” mà làm “ ngược lại “, chúng “ **nói những điều cực tốt** “, mà lại “ **làm những điều cực gian ác không ai tưởng tượng nổi** “, nên khi nói tới sự gian ác của chúng thì không ai có thể tin. Nhiều nơi thế giới kể cả các vị trí thực trong các trường đại học Bắc Mỹ và Pháp . . . đều mắc lừa vì cái lối đại bịp gian manh quỷ quyệt này, chỉ vì họ quá lành không hiểu nổi được cái ác sơn cùng thủy tận của CS!

*Cái nực cười là cả thế giới văn minh hùng hục tiêu diệt “**Khủng bố Nóng**” mới xuất hiện vài thập niên nay, còn “**khủng bố Lạnh**” nguy hiểm hơn ngàn lần, vì chúng **khủng bố tất cả mọi người** ( kể cả **Người bị đày** rồi đến **kẻ đày** trong đấu tranh giai cấp, nói chung là cả Dân tộc ) trong nhiều Dân tộc đã gần thế kỷ nay, thế mà các nhà đầu tư các nước Tây phương lại đôn đáo họp tác làm ăn. Không biết có phải là lối “**Tòng cách**” để thay đổi chúng, hay cũng chỉ là cuộc cờ “**Đục nước béo cò**” mà thôi?*

### **III.-Trong Chế độ Bình sản của Tổ tiên Việt**

*Tổ tiên Việt quan niệm con Người là một trong Tam Tài: Trời là Thiên hoàng, Đất là Địa hoàng, thì con Người là Nhân hoàng, mà Tài là tác, là tác hành.. Vì con Người được quan niệm là tinh hoa của Trời Đất, là một Tạo hoá con. Trời Đất đây là Thế giới hiện tượng của phạm trù Âm Dương hay các cặp đối cực - thế giới biến hoá không bao giờ ngừng nghỉ- Đấng Tạo hoá là đấng sáng tạo ra vũ trụ luôn luôn biến hoá, mỗi con người là một Tạo hoá con, nên cũng phải nương theo luật biến hoá trong vũ trụ mà tác hành, tạo ra tài sản vật chất và tinh thần. Muốn tạo ra tài sản riêng thì con người phải nương theo thời gian đem mồ hôi nước mắt hay công sức ra mà tạo dựng, Mình làm ra mình có quyền giữ để tùy nghi sử dụng, để sự duy trì sống. Tay làm hàm nhai, không ai có thể chiếm đoạt công sức mồ hôi và trí não của mình, đó là chân lý nền tảng của con người, Tổ tiên chúng ta đã bảo” “**Có thực mới vực được Đạo**”.*

*Mặt khác, trong thế giới hiện tượng, mọi thứ đều biến chuyển không ngừng, đổi thay liên miên, không có vật nào tồn tại miên viễn, hai nửa tài sản chỉ là phương tiện giúp cho con người có đủ nhật dụng để phát triển hết mọi năng khiếu của mình, để cho con người được phát triển toàn diện, hầu cuộc sống có sinh thú và sung mãn. Trời cho con người có thể xác và trí óc, con người có hoạt động tay chân thì cơ thể mới tráng kiện, trí óc có hoạt động thì tinh thần mới minh mẫn mở mang. Khi có làm việc thì người ta mới tìm ra được cái mới, tức là bắt chước Đấng sáng tạo mà làm ra những cái mới cung ứng cho đời sống mình được phát triển cả ba mặt Vật chất, Tinh thần và Tâm linh, khi có làm việc thì mới có sáng tạo, có sáng tạo thì có nguồn vui, lúc đó cuộc đời mới có thêm sinh thú. Có như thế mới xứng danh là Tạo hóa con, là con của Tạo hóa. Tạo hoá là đấng “**Thiên hành kiện, tự cường bất tức**” : là Đấng luôn luôn biến hóa sáng tạo không nghỉ ngơi. Là Tạo hoá con, thì con người cũng phải hoạt động luôn luôn để phát triển con người cho sự sống được sung mãn. Nhờ làm việc mà con người mới có cuộc sống **Tự chủ, tự Lực, tự Cường và Tự do**, con người có **Tư cách ( Nhân ) và Khả năng ( Trí )** của con người **Nhân chủ** thì mới có “**Đũng lực**” để sống Hòa với mọi người.*

*Đối với con người Nhân chủ này thì tài sản chỉ là phương tiện để nhật dụng giúp con người có đời sống sung mãn, chứ không phải là đối tượng phải vun vén cho nhiều, nên quan niệm tài sản vật chất là thứ “**có đó không đó**”, “**một đời Ta ba bảy đời Nó**”, không thể bám vào, mà “**coi Cửa cái trọng hơn Tình người**”. Cửa cái là thứ hữu hạn, nay còn mai mất, không thể làm thỏa mãn khát vọng vô biên của con người, nên con người phải biết dừng lại khi sự thủ đắc phạm vào lẽ công bằng làm hại đến sự sống kẻ khác. Đây là lối sống **Tiết độ quân bình** của Thân và Tâm.*

*Vì là “**vạn vật đồng nhất thể**”, tất cả mọi sinh hoạt “**Thâu vào: Receiving**” và “**Thải ra: Giving**” hàng ngày của con người cần được trao đổi một cách tương đối quân bình với môi trường, như nhip thở vào thở ra, và vì “**Vạn vật tương liên**”, nếu*

không tạo lập được mối liên hệ hòa mọi thứ với nhau trong vũ trụ tất sẽ làm ô nhiễm môi trường cách này hay cách khác. **Sự ô nhiễm môi trường ngày nay nhất là môi trường tư tưởng đang làm cho con người mất ý thức về chính mình và dân tộc mình nên môi trường sống đang hỗn loạn và sẽ tuột dốc đến bờ vực thẳm!**

#### **IV.- Ba quan niệm về quyền Tư hữu**

Chế độ Tư bản công nhận quyền Tư hữu là **Tuyệt đối**, của mình, mình tùy nghi sử dụng, không ai có thể đụng tới. Còn CS thì cho Quyền Tư hữu là nguồn Bất công xã hội, nên phải tước đi, đem vào **Công hữu** mà phân phối cho công bằng. Còn Tổ tiên chúng ta thì quan niệm Quyền Tư hữu là **Tương đối**, Tư hữu chỉ là phương tiện cần thiết để giúp mọi người được phát triển toàn diện, không ai có quyền tước mất quyền Được Ăn này, xã hội phải bảo vệ quyền căn bản đó cho mỗi người.

Đối tượng của Chế độ Tư bản là kiếm Lãi, cần thủ đắc được nhiều thứ Tư hữu để mưu cầu hạnh phúc, Tư hữu càng nhiều càng tốt. Nhờ phương cách tự do Kinh doanh và tự do Cạnh tranh trong công việc sản xuất và Tiêu thụ, mà kinh tế phát triển, giúp một số nâng cao Dân sinh và Dân trí, mặt khác cũng tạo ra lớp vô sản quá nghèo nàn, một người có ăn mà có đến hơn 10 người không, do tình trạng Bất công Xã hội này, nên mới phát sinh ta chủ nghĩa CS.

Qua nhiều lần điều chỉnh chủ nghĩa Tư bản mới đạt tới chế độ Dân chủ như ngày nay, nhưng vẫn mang trong mình lối sống “Lạm dụng Thừa” nên không làm sao cho đời sống con người quân bình lại được.

Còn CS thì cho việc chiếm Tư hữu tạo ra Bất công Xã hội là trọng tội, thực ra, đó chỉ là cái cớ để thực hiện chuyên chính vô sản mà nguy trạng lối ăn cướp Tư hữu toàn dân và trường trị cho thỏa lòng Tham vô đáy. Tư bản thì kiếm lợi cá nhân, còn CSVN là đảng ăn cướp Tập thể, đem hết tư hữu toàn dân trao vào tay một nhóm đảng Độc tài. Khi bị tước mất quyền Tư hữu và Tự do thì kể như đã khoá tay chân và trí óc con người, nên đã giáng cấp con Người xuống hàng súc vật, chỉ có sài lang mới đối xử với con Người như thế. Ngày nay CSVN đã có nói lỏng cho dân được sống Tự do, nhưng chỉ Tự do trong tình trạng tham nhũng tràn lan, ăn nhậu suốt ngày, và dâm dăng như bệnh truyền nhiễm khắp mọi nẻo đất nước, nhưng tuyệt đối không ai được đụng tới ngôi vị của đảng, ai đụng tới là tử thù, không cần biết có tội hay vô tội!

Bên Tư Bản Cũ thì nhờ sáng kiến mà tạo ra các công ty sản xuất và tiêu thụ mà kiếm lời, nhưng lại tạo ra giai cấp Nô lệ, giai cấp này được trói buộc bởi pháp luật, còn CS thì đẩy cả một Dân tộc vào chuồng Nô lệ, vì họ tưởng tượng ra một chế độ Dân chủ lộn ngược đầu rất siêu việt: Thay vì là công bộc của Dân thì Đảng lại quyết ngôi chồm hóm lên đầu Dân tộc!

Còn Tổ tiên Việt xem quyền Tư hữu chỉ là Tương đối, Tư hữu chỉ là phương tiện giúp cho mọi Người phát triển toàn diện, nên trong xã hội không có giai cấp Nô lệ, chỉ có hiện tượng Nô lệ mà thôi.

Trong Chế độ Tư bản HOa Kỳ thì 1% là tỷ phú, còn 99% là lớp trung lưu và người nghèo.

Trong chế độ CS ngày nay đang là Chế độ Xã hội Chủ nghĩa thì lớp Trung Ương đảng đã là tư bản đồ, giàu nứt đổ đổ vách nhờ mưu gian ăn cướp lớn qua mưu gian và hành động tàn bạo, còn đa số nhân dân thì vẫn sống trong nghèo khó đói rách nhất là hai thành phần Công Nông, - thành phần “con chó rơm” - đã hết phận sự giúp đảng ăn cướp xong rồi, nên đang bị đem ra đốt.

Còn trong chế độ Xã thôn ngày xưa, nhờ Cha ông chúng ta biết lấy Công hữu điều hoà với Tư hữu qua Công điền Công Thổ để cho tình trạng Giàu Nghèo trong Làng

xã không quá cách biệt, xã hội không có giai cấp Chủ Nô như trong Chế độ Tư bản ngày xưa, mà chỉ có bốn thành phần: Sĩ, Nông, Công, Thương, ai muốn làm nghề gì cũng được, làm cả ba bốn nghề cũng không sao.

Trong ba quan niệm:

- 1.- Quyền Tư hữu là **Tuyệt đối**
- 2.- Tước bỏ quyền Tư hữu đem vào **Công hữu**
- 3.- Quyền Tư hữu là **Tương đối**.

Chúng ta thử xem trong 3 quan niệm trên thứ nào dung dưỡng con Người?

## V.- Tư hữu với Con Người ( 2 )

Chúng ta biết Công bằng là vấn đề nền tảng của xã hội, vì nó là nền tảng của Nhân quyền và cũng là cơ sở cho cuộc sống Hoà bình. Nhân loại cứ lo vang Hòa bình mà không tìm ra Nền tảng hay cứ dẫu nhem vấn đề cốt tuỷ trong Tâm Trí mình. Vì bỏ quên hay lơ đãng tinh thần trách nhiệm liên đới, nên cứ yên tâm làm chuyện bất công, vì vô tâm, nên chẳng thấy sự chiếm hữu vì lòng Tham gây ra bất công làm khổ đau đa số trong nhân loại.

Có hai điều mà họ không hiểu hay không muốn hiểu:

Con người được sinh ra với Thể xác mạnh yếu khác nhau, với Trí óc sáng tối khác nhau, với Tình cảm nhạy cùn khác nhau. Khi sống ở đời phải làm ra Tư hữu để tồn tại, nhưng với Thiên bẩm khác nhau, nên Tư hữu thủ đắc cũng khác nhau, người thì một ngày làm ra hàng ngàn, kẻ thì không thể làm ra đồng xu, tình trạng Thiên bẩm so le như thế thì làm sao mà đòi hỏi công bằng tuyệt đối trong xã hội?

< Xem Dụ ngôn Chúa Yêsu ở dưới: ( 1 ) >

Mặt khác, những người thông minh khi đã giàu rồi thì lại dùng mọi ưu thế của mình để làm giàu thêm, nhiều khi bằng đường lối áp bức và bóc lột như chế độ Nô lệ và Đế quốc thực dân, đưa tình trạng xã hội ngày càng bất công, hệ quả tất yếu là sinh ra cách mạng vô sản, Cho nên sống trong xã hội, mà “ Độc lợi tắc thù “, nếu để cho đa số nghèo khổ “ chết “ thì thiểu số giàu sang cũng bị “ lột da”.

Nói tổng quát theo quan niệm:

Quyền **Tư hữu là tuyệt đối**, Tư bản là Tham lam, Tham lam là tốt, như chế độ Tư bản cũ thì xã hội sẽ rối loạn vì kẻ ăn không hết người lặn không ra. Tham, Sân, Si thường là ba kẻ đồng hành kết giao, nguồn gốc của bất công xã hội.

Còn **Tước bỏ quyền Tư hữu** như trong chế độ CS, thì kể như trói tay chân và khóa trí óc con người lại để người dân mãi sống trong bần hàn và ngu dốt thì xã hội trở thành một đàn sài lang. Khi đa số đã trở thành sài lang thì xã hội loạn, phóng thiếu số sài lang giàu nứt đố đổ vách có sống yên thân được với đa số sài lang đời khổ không ?

Còn với phe coi **Quyền Tư hữu là Tương đối**. Trong thế giới hiện tượng, vạn vật đều biến đổi không ngừng, nên rất tương đối, ta không thể ôm vào cái biến đổi để giữ cho nó tồn tại lâu dài, vì ngược với luật Thiên nhiên cũng là luật Trời: Cái luật biến đổi, từ Cao xuống Thấp để lập thế “ Quân bình động” nhờ bất quân bình thích hợp mới biến hoá, chứ không phải là quân bình bền, thứ quân bình phải hòa theo tiết nhịp biến hoá hòa của Vũ trụ: Nước chảy từ cao xuống thấp, Gió từ trên cao tràn xuống áp suất thấp, dòng Điện chạy từ điện thế cao xuống thấp để lập thế quân bình động. Nói cách khác là luật “ Nhận vào và Thải ra “ như hơi thở Vào Ra có quân bình thì sự hô hấp mới điều hòa mà tồn tại. Đã Nhận vào ( Receiving ) rồi không dùng hết thì phải Thải ra ( Giving ) để cho hợp với Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ, đó là Vũ trụ hoà trong trật tự luôn biến hoá: Cosmic rhythm ( cosmos : order ). Nhân loại

đã Nhận vào những gì từ môi trường? Cả “ một kho tàng khổng lồ Trời cho không ” như Không khí, Nước, Đất, Biển, năng lượng mặt trời, cả Vũ trụ bao la ngoài kia, với luật ẩn tàng trong Thiên nhiên. . cứ khai thác thả dãn mà thủ đắc Tư hữu. Vì thiên bẩm, mà con người thủ đắc Tư hữu khác nhau, nhưng sống trong thế giới hiện tượng tương đối, con người phải sống theo nhịp tương đối mới yên, chứ ngược lại chỉ sống có một chiều là gây ra bất ổn, nên Nho gia đã bảo: “ Thuận Thiên giả Tồn, nghịch Thiên giả Vong “.

Để được sống yên trong xã hội, mọi người phải nương theo luật Trời mà sống hoà với nhau, không thể lấy miếng ăn làm lý tưởng cuộc đời mà tranh dành, cướp dặt cho nhiều mà cát trữ, mà dày xéo nhau, mà phải lấy Nhân Nghĩa hay Tình Lý mà sống hòa với nhau, vì có sống Hoà theo Đạo lý làm người thì con người mới đạt hạnh phúc, Thánh kinh có câu:

**“ Ai làm cho con người Hòa thuận, ấy là Phúc thật ”.**

**Sống Hòa với nhau là sứ mạng của mỗi người! Khi sống Bất hòa với nhau là dẫn tới Chiến tranh mà lôi nhau xuống hố! Nhân loại đã trải qua ba cuộc chiến tranh, hai Nóng và một Lạnh, nay cục diện khác đang hình thành, chưa biết sẽ đi về đâu?**

## **VII.- Cách tổ chức Cuộc sống Hoà trong Xã hội**

Trong Cộng đồng Vatican II có đề cập tới Vấn Đề Công lý Hoà bình, nhưng công lý là gì và làm thế nào để kiến tạo Hoà bình thì không ai lưu tâm tới, tuy đã có sắc lệnh đã được soạn ra, đúc kết và đem cất vào tủ, nên đến nay Giáo hội Công giáo VN đang ngủ trong giấc Mê “ tốt Đạo đẹp Đời ”! Nền tảng của con người là Bác ái, là Nhân ái, là Từ bi, là lòng Thương Người và vạn vật, nên tảng Hoà của Xã hội là công bằng tương đối.

Đó là luật Trời không ai có thể chống và thay đổi được, sống ngược lại là “ Giả vong “ nghĩa là bị rối loạn lần mà tiêu diệt.

**Cứ giữ Tư hữu Tuyệt đối cũng chết, vì đưa tới tình trạng “ Khôn độc Đại đàn “, Trâu chết thì Bò cũng bị lột da, mà không có Tư hữu thì con Người không còn là Người mà là sài lang, khiến cho con người chỉ biết đấu tranh chém. giết để chiếm Tư hữu làm lý tưởng. Công hữu và Tư hữu là hai cực đoan: Tư hữu cho Nhân, thiếu Tư hữu thì Nhân không thể sinh tồn và cũng mất nốt Tự do. Công hữu cho Dân, không có Tư hữu thì một số công dân thiếu khả năng mưu sinh bị rơi vào tình trạng sống mất Nhân phẩm, xã hội sẽ trở nên rối loạn, nên Nhân Dân phải chọn con đường “ Chấp kỳ lưỡng đoan “, nghĩa là phải làm sao cho Tư hữu và Công hữu được điều hòa, để giúp mọi người trong xã hội ai cũng có phương tiện sống như là một con Người có Nhân phẩm.**

**Có Tư hữu để cho Nhân có Nhân quyền, có Công hữu để cho Dân thực thi Dân quyền đóng góp chung cho mọi người trong Quốc gia đều có cuộc sống xứng với Nhân phẩm.**

Đó là phương cách giữ cho Công hữu và Tư hữu được tương đối quân bình, cũng như giữ cho mức Giàu Nghèo Trong Xã hội không bị quá chênh lệch, sự chênh lệch là nguồn cho nhưng cuộc cách mạng đổ máu.

Công hữu trong chế độ Nông nghiệp là Ruộng vườn Đất đai, trong chế độ Công nghệ là thuế Lũy tiến. Hai thứ Hữu này để giúp cho những người Khuyết tật, Bất hạnh cũng như người Già có cuộc sống xứng hợp với địa vị con người. Nhờ Lòng thương người mà con con người biết cách giúp đỡ nhau để mọi người sống hòa với nhau.

### **1.- Công bằng tương đối trong chế độ Nông nghiệp ngày xưa**

Tuy còn ở giai đoạn thô sơ trong sản xuất Nông nghiệp, nhưng Tổ tiên Việt đã biết dùng Công điền công thổ để giúp cho những người thiếu khả năng để mưu sinh. Trong xã thôn vẫn có người giàu, nhưng không thể quá giàu, vì công điền công thổ có khi chiếm hơn một nửa, vào những thập niên 40 của thế kỷ 20, số công điền trong mỗi làng tại miền Trung và miền Bắc còn đến 26%, còn ở miền Nam, xứ ruộng vườn của chủ điền “ Cò bay thẳng cánh “ thì chỉ còn 5%, lý do Miền Nam là thuộc địa của Pháp, nơi quyền Tư hữu là tuyệt đối. Số công điền công thổ được cấp phát cho những cô nhi quả phụ, những người khuyết tật. . . để họ tự canh tác lấy hoa lợi mà sống để không ai lấy miếng ăn mà bắt nạt họ, còn những người khuyết tật không thể tự canh tác được thì cho “ rong canh “ lấy hoa lợi mà sống tuy mức sống rất thấp, nhưng ai cũng sống được.

Các ruộng đất cứ 5 năm lại cấp phát luân phiên một lần. Tuy còn thô sơ, nhưng ý tưởng dùng công điền công thổ để thực hiện công bằng xã hội tương đối rất độc đáo.

## 2.- Công bằng tương đối trong chế độ Công nghiệp thời nay

Còn trong Chế độ Tư bản như Hoa Kỳ là một nước Kỹ nghệ Công nghiệp, thì công hữu là thuế Lũy tiến. Số tiền này chính phủ sẽ đem xây dựng hạ tầng cơ sở khắp nước như đường sá cầu cống, điện nước, những tiện nghi công cộng cũng như thượng tầng kiến trúc để cho ở đâu đâu trong cộng đồng ai ai cũng có vô vàn cơ hội và phương tiện để phát triển con người mà tiến thân, mà nâng cao đời sống. **Đây là lẽ Công bằng tương đối được thể hiện vào Đời để cho mọi người được sống hoà với nhau.**

Ngoài ra còn lập quỹ An sinh xã hội để giúp cho những người không tự mưu sinh được có đủ phương tiện được sống với nhân phẩm. **Đây là tinh thần Bác ái được đem vào Đời để thể hiện tinh thần “ Là lành đùm lấy là rách “. Hai điều đó cho ta thấy Đạo và Đời là Một. Tuy chưa được hoàn mỹ, cần thay đổi cho ngày một hoàn mỹ hơn theo thời gian , nhưng tương đối là nhân đạo nhất.**

Ta nên nhớ trong thế giới hiện tượng này không thể thực hiện được công bằng tuyệt đối, chỉ làm sao cho ai ai cũng có đời sống xứng với nhân phẩm là tốt rồi.

CS đã có ảo tưởng công bằng là cào bằng tất cả mà chia đều, vì chẳng hiểu công bằng là gì, lại được thôi thúc bằng lòng Hận thù, nên đã tước đoạt hết quyền sống của con người, và hăm hở đem hạnh phúc cho người dân bằng cách bắt nhét vào họng họ toàn là những danh từ kêu như Thùng rỗng!

“ Có Xít được cái Mác như con dao sắc trong tay con người gian ác “ đi thì con người mới hết nghẹt thở mà sống yên với nhau được.

Xin xem Dụ ngôn của Chúa Yêsu trong Phúc Âm Mă thi chương 25 dưới đây ( 3 ) để hiểu thêm:

Chúng tôi thiên nghĩ chúng ta có thể hiểu Ông chủ trong Dụ ngôn là Thiên Chúa, còn Đây tớ là con Người, và các “ yến bạc được giao phó là Thiên bẩm ” khác nhau nơi mỗi người, đó là cội nguồn của quyền Tư hữu tương đối, chỉ có lòng Nhân ái, Từ Bi hay Nhân ái, nói bình dân hơn là lòng Thương và Kính trọng con Người, chứ không phải là Hận thù mới giải quyết được vấn đề tương đối ổn thoả. Đó là “ sứ mạng vi nhân “ của mỗi người, Vi nhân thì là phải “ làm Lời “, để làm Lời thì hàng ngày con người phải thực hiện lệnh truyền “ Mến Chúa yêu Người “ hay phải nương theo sự biến hoá trong vũ trụ, vì lòng Thương mà lấy cái nhiều bù vào cái ít như dòng nước chảy xuôi theo chiều biến hoá mà ăn ở Hòa với nhau thì mới mong sống yên ổn với nhau được.

Thiết tưởng những điều này cần phải giải thích cho mọi người thấu rõ mới được.

## Kết luận

Tuy không có nợ nần gì với CSVN, nhưng chúng tôi vẫn luôn mang nặng nỗi niềm xót xa với Nòi giống cũng như với Đồng bào, chúng tôi cũng rủi, nhưng đã may mắn được trải nghiệm, đã nghe tận tai, đã thấy tận mắt, đã tiếp cận với Quốc Nạn và Quốc Nhục xưa và nay qua các biến cố hãi hùng trên, nên phải viết lên .

Sở dĩ chúng tôi phải nêu lên những vấn đề xa xưa trên là cốt để cho chúng ta thấy được căn nguyên của nan đề Xã hội cả hai mặt về Thù lẫn Bận, có thể mới may ra tìm được Đáp đề của Đất Nước, tuy rất phức tạp nhưng cũng không ra ngoài “ **Khởi điểm từ con Người Tình Lý và đảo điểm là Cộng đồng Dân tộc sống hòa Yên vui.**

“ **Con Người làm sao Bào hao làm vậy** “: Con Người tàn bạo thì gây ra Bất công, làm khổ Đồng bào, khiến cho xã hội đảo điên. Còn con người Nhân ái thì biết sống Hòa mà cùng nhau xây nên Xã hội an bình. Con Người đây là con người Công thể, mọi người được liên kết với nhau theo Đạo lý làm Người, đó là Tam cương ngàn đời của Dân tộc: Nhân, Trí, Dũng : **Có Nhân thì không tiểu Tâm, biết yêu mến tôn trọng sự sống của nhau, có Trí thì không tiểu Trí để nhìn mọi sự không phiến diện mà thiên lệch gây ra bất hoà, Có Dũng thì kiểm chế được mình để sống hoà với kẻ khác.**

Khi nói Nhân, Trí, Dũng hay Bác ái, Công bằng, Tha thứ hay Bi, Trí, Dũng vẫn thế, tuy danh từ khác nhau, cách ứng xử khác nhau nhưng vẫn là không ngoài Nhân Tính, Nhân Tình, Nhân Tâm. Mọi người phải sống và hoạt động trong lòng Dân tộc chứ đứng Trên và đứng Ngoài Dân tộc thì biết gì mà cứu Dân cứu Nước?

Đây là điểm Đồng quy của Dân tộc, bỏ gốc Tiên Rồng, Tình Nghĩa Đồng bào với Tam cương thì Dân tộc tan đàn xẻ nghé, cả dân tộc đi vào con đường “ **Khôn Độc đại Đàn** “, phân ra từng mãng, ai cũng anh hùng cô độc cả, ai nói thì kẻ ấy nghe, chứ không cần nghe ai nói!

Ngay nay nhiều người cứ la to “ Đa Nguyên đa Đảng: Đa nguyên như con rắn nhiều đầu: đầu Đông , đầu Tây, đầu Nam, đầu Bắc, 4 đầu Đa Nguyên chỉ giúp con rắn chạy vòng quanh một chỗ, cách mạng mùa Xuân Á Rập đang trải nghiệm cảnh đó.

Đa đảng mà mỗi đảng chỉ lo đảng tranh, lo chiếm ghế chiếm quyền, dành dật với nhau, không biết đến quyền lợi Dân tộc là gì thì chỉ chạy xăng xăng quấy rối xã hội, xé nhân dân ra từng mãng!.

Cha ông chúng ta đã bảo: “**Đồng quy nhi thù đồ**”: Đồng quy trên Đạo lý Làm Người của Dân tộc để kết thành một Khối, Thù đồ qua nhiều ngã để phát triển bản sắc riêng mà phục vụ nhân dân được nhiều phía nhiều mặt. Tuy thù đồ nhưng bao giờ cũng giữ hướng Đồng quy, có thể thì nhân dân mới chung Lòng, chung Trí, chung Sức mà lo việc Chung, làm việc Chung với lòng Riêng thì Đất nước tan tành.

Người ta cũng oang oang xây dựng Dân chủ, nếu không có kế hoạch “ xây dựng Thượng tầng kiến trúc cùng Hạ tầng cơ sở để lo “ nuôi Dân dạy Dân: phú chi giáo chi “ để ai ai cũng có Tư cách và khả năng thì làm sao mà người Dân làm chủ được, khi người dân không làm chủ thì đảng phái làm chủ giùm như CSVN! Xây dựng Dân chủ mà Không biết cách xây dựng Thượng tầng kiến trúc để giữ vững tinh thần Hướng Thượng mà đoàn kết với nhau và Hạ tầng Cơ sở để Hướng Tha bằng cách Lập pháp hóa các Cơ chế Xã hội theo tinh thần công bằng thì chỉ xây trên cát.

Nói tóm lại không biết xây dựng con Người và Xã hội từ nền tảng thì chỉ là nói quanh cho vui. Làm việc xây dựng từ nền thì khó và lâu, nhưng được vững bền để mọi người được an vui theo năm tháng. Chưa làm mà đòi hưởng theo lối cao tốc thì sẽ lâm vào cảnh “ chóng đến chóng đi “.

Làm chính trị để mưu phúc lợi cho toàn dân, trong chế độ dân chủ ai ai cũng phải làm Chính trị để mưu quyền lợi chung, sao lại phải lánh xa chính trị, muốn lánh xa Tà trị thì phải làm Chính trị. Tà trị là làm chính trị riêng cho từng Tôn giáo, từng Đảng phái, từng Phe nhóm. . . để mưu ích riêng mà làm hại đến quyền lợi chung.

Tuy những biến cố quan trọng trên đã diễn ra ở Việt Nam trong 2/3 thế kỷ nay, nhưng vì hoặc không có đủ thông tin, hoặc không thấy được những mưu mô thâm hiểm và khéo che giấu của CSVN, cũng như chẳng tìm ra lộ đồ cho Dân tộc, nên có những vị lãnh đạo tinh thần, những vị trí thức ở những nơi khác nhau có những phản ứng khác nhau:

1.- Có những vị Lãnh đạo tinh thần cảm thấy không đủ Dũng lực để đối đầu với CSVN, nên muốn đi theo lối “ Tòng cách : Nương theo để biến đổi CS “, nhưng xem ra không có Thế, không có Lý, và không có Lực, nhất là không có Chủ đạo, nên mang ảo tưởng hoà giải với CSVN. Một đảng cướp có tâm tiêu diệt Dân tộc, để rắp tâm làm tôi đòi cho kẻ thù truyền kiếp thì hoà giải được với ai ở chỗ nào?

Muốn tiến tới Hoà giải thiết tưởng phải có những yếu tố sau:

\* Phải có hai phe làm thành đối cực, tức là hai thành phần đối nghịch nhau, CSVN là một phe, chúng ta đã có một phe chưa?.

\*Hai bên đều đồng ý ngồi vào bàn đối thoại trên nguyên tắc bình đẳng.

\*Phải có tiêu chuẩn chung để y cứ mà đối thoại: Đó là phẩm giá con Người và Phúc lợi của Dân tộc, do tinh thần Bác ái và công bằng mà có.

\*Phương cách hoà giải là “ Cháp kỳ lưỡng đoan “ theo lối Phải Người phải Ta, để đạt tới điểm Hòa nằm đâu đây giữa hai cực.

Còn Hòa giải một chiều bằng thỉnh nguyện thư thì chỉ là sự trá hàng khiếp nhược để xin ơn vớt!

Nếu sự cách biệt giữa đối cực quá xa thì chỉ có thể đem Dũng lực của Nhân Nghĩa mà **Hóa Giải**, khi Chính nghĩa toàn dân được hiện thực tất sẽ thành công.

2.-Có những vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức các bác sĩ thấy nhiều đồng bào Việt Nam quá khổ đau, nên hoặc quyền tiền về giúp hoặc đưa các phái đoàn y tế về chữa bệnh để khỏi xón xang lương tâm. Các vị đó không hiểu rõ CSVN đã và đang làm gì, những hành động Bác ái đó quý hóa lắm, những người khổ đau đang trông ngóng khắc khoải hàng giờ, nhưng khôn thay, việc cứu giúp của các vị đó chỉ mới đi chữa cái Ngọn, cái Ngọn đó lại do CSVN liên tiếp cướp bóc tạo ra, làm cho đồng bào khôn khổ. Các vị đó không nhận ra rằng Bác ái và Công bằng chỉ là Một, làm việc Bác ái nhỏ giọt cho có lệ thì chỉ một số cá nhân được an ủi đôi chút, việc này chẳng khác nào lấy muối bỏ biển, còn thực thi công bằng xã hội mới cứu được toàn dân đã và đang khổ đau gần thế kỷ! Bác ái thuộc lãnh vực cá nhân, công bằng thuộc lãnh vực xã hội, CSVN tước quyền sống của con người làm chuyện Bất công khiến cho cả xã hội khổ đau, chúng ta đi cứu muôn một số ít những người đang khổ đau tưởng rằng để làm cho xã hội đỡ bất công, té ra chúng ta đã giúp CSVN trường trị. Vì vậy cho nên chúng ta phải đấu tranh làm sao cho CSVN phải thực hiện Công bằng xã hội, việc này là **Đại huệ**, Còn việc đi cứu trợ đôi chút tuy cần nhưng chỉ là **Tiểu ân**, Tiểu ân giúp được một số ít người đau khổ đôi chút, nhưng lại giúp cho chế độ CSVN trường tồn để hãm hại đa số đồng bào. Một năm đồng bào hải ngoại gửi về 20 tỷ dollar, số tiền này giúp CSVN thoát ra nhiều khó khăn để tồn tại. Vậy những người tốt bụng, những vị trí thức, những vị lãnh đạo tinh thần gọi là yêu nước có” Ý Thức” được làm việc đó đem lại nhiều cái hại hơn lợi dân không? Có vị mục sư có

học vị cao trường kỳ lẫn xã vào việc Bác ái ở quê nhà, mà quyết không quan tâm đến vấn đề Bất Công xã hội - nguồn gốc khổ đau của đồng bào - có thấy việc làm của mình có đẹp Ý Chúa không?.

**Còn những vị làm việc Bác ái có ý thức để không bị lợi dụng thì chúng tôi không dám đề cập tới.**

Cộng đồng VN ở hải ngoại được CSVN gài vào cái bẫy giữa Bác ái và Công bằng: CSVN cứ tiếp tục làm chuyện ăn cướp toàn dân gây ra Bất công, gây khổ đau cho đồng bào. Đồng bào hải ngoại thấy cảnh đồng bào trong nước khổ đau không chịu nổi, cứ quyên tiền về giúp đồng bào, thay cho nhà cầm quyền CS, có khi CSVN còn được chia phần mới được phép làm. Chỉ có những người làm công việc chia xôi để có chút xôi dính tay mới hùng hục làm mà không ý thức cho việc làm của mình không gây tác dụng tiêu cực!

**Đây là vấn đề thuộc lãnh vực quốc gia, không thể giải quyết theo lối từng cá nhân lẻ tẻ, theo lối “ Khôn độc đại Đàn “, lối này đã đưa dân tộc chúng ta vào tình trạng suy vong hiện nay.**

**Vậy là trí thức, chúng ta nên làm thế nào để cho có Ý Thức, vì có Ý mà không Thức thì không còn là Trí thức nữa !**

**3.- Còn đảng phái Quốc gia cứ ngủ mê trên bước đường: Kiến ăn cá, cá ăn kiến “ cứ mưu mô vật để tiếm đảng quyền, đảng lợi, mà không lý gì đến phúc lợi của toàn dân, nhất là chẳng có Quốc kế dân sinh cứu Dân dựng Nước thì chỉ là chạy lãng xãng. Làm chính trị ngày nay không những phải nắm vững được hiện tình đất nước, phải có sẵn kế hoạch cứu Dân cứu Nước, mà còn phải hiểu rõ hướng đi của Quốc tế để luôn lách mà tồn tại và phát triển.**

Việc cứu đồng bào khỏi tay “ giặc cướp Dân bán Nước” là chuyện quá lớn và khẩn cấp, vì “ Nội thù gian manh và Ngoại xâm thâm hiểm “ kết cấu với nhau rất chặt chẽ, nhưng chúng Bất nghĩa, nên chúng ta phải có số đông kết đoàn, đồng tâm hiệp lực, đem Chính nghĩa tìm phương thế hữu hiệu mới làm nổi, chứ làm theo kiểu anh hùng cô độc thì chẳng có tác dụng bao nhiêu. Ngày nay cứ xem những người nông dân nghèo khổ khắp nước lần lượt đang bị đánh đập tàn nhẫn, bị tước đoạt hết Nhà, Ruộng Vườn và Nghề làm ăn, tức là bị diệt đi nguồn sống, chúng ta có nên cứu và cứu trợ họ cách nào?

Thưa quý vị ty nạn CS, gồm Trí thức nhiệt tâm và trí thức không còn nhiệt tâm, nhất là các vị Lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, Dân oan cả nước đang ngóng chờ quý vị trong thời gian đã quá dài rồi!

Vậy xin chúng ta hãy ngồi lại với nhau tìm phương cách tốt nhất để giúp Dân cứu Nước trước khi quá trễ, không ai có thể giơng tay qua núi, có nhiều tay mới vỗ nên bập được, không còn thời gian để ngóng trông nhau nữa!

Chúng tôi chỉ có được vài ý kiến về Nan đề và Đáp đề Đất nước theo tinh hoa Văn hoá Dân tộc mà thôi, những người làm chính trị phải quyền biến, phải có kế hoạch cụ thể từng giai đoạn thích hợp để mưu phúc lợi cho toàn dân. Đây là công việc vô cùng phức tạp và khó khăn, nói dễ làm khó, không hợp chúng Trí thì chúng ta không làm nổi!

**Trân trọng,**

**Việt Nhân**

( 1 ): **DI SẢN HỒ CHÍ MINH**

( Người tự phong là cha già dân tộc, đi rước Mác – Lê – Mao về, hô hoán là đã giác ngộ Cách mạng, đã cùng lớp người Ốc bự Tim teo, hăm hở làm “ cách mạng Sắt máu Vô sản giết Người cướp Của “ để xây “ Thiên Đường mù “ cho Việt Nam gần thế kỷ nay! Sau đây là những lời đòi nợ của vô vàn oan hồn bị bức tử cũng như gần 90 triệu đồng bào đang còn rên xiết đoạ đày! )

**Này Hồ Chí Minh, từ ngày ông mất  
Di sản của ông để lại những gì ?  
Là giang sơn cống Tàu từng khối đất  
Là cách giết người cướp của tinh vi ???**

**Di sản của ông có ngàn kiểu chết  
Chết trận, chết tù, chết dọc Trường Sơn  
Cải cách, vượt biên, thanh trừng, ám sát  
Chết tủi chết oan, chát ngất căm hờn ...**

**Triệu triệu oan hồn khắp Nam - Trung - Bắc  
Vẫn réo tên ông đòi lại cuộc đời  
Vạn vạn anh hùng yêu thương xã tắc  
Bị ông phản lừa, chết thảm ông ơi !**

**Di sản của ông, nhìn đi, xã hội  
Lớp đảng tàn hung mất hẳn tính người  
Lớp tuổi trẻ quên giang sơn, nguồn cội  
Chỉ biết loạn cuồng, sa đọa, ăn chơi !**

**Di sản của ông: kinh hoàng nhân loại  
Cha bẻ chân con thành kẻ tật nguyền  
Bắt trẻ đi xin, lừa lòng nhân ái  
Tiền đem về cha uống rượu say điên**

**Di sản của ông: luân thường hư hoại  
Người mẹ mê tiền rao bán trinh con !  
Áo trắng nữ sinh nhờn nhờn làm gái  
Trung nghĩa, lương tâm, đạo đức không còn !**

**Di sản của ông : chur hầu, đốn mạt  
Tàu giết dân mình đảng vẫn an nhiên  
Tàu chiếm đất, đảng cầm mồm cúi mặt  
Ồ nhục giang sơn, tủi hổ dân hiền !**

**Di sản của ông : quê hương máu lệ  
Một đảng cướp ngày bằm nát non sông  
Và một nhà tù, cai tù, đồ tể  
Nên Việt Nam tôi oan khổ chát chồng ...**

**Đừng nói nữa vì mọi người đã biết  
Kẻ tội đồ dân tộc chính là ông !  
Sẽ có một ngày toàn dân nước Việt  
Áo tưởng đập tan, viết sử Lạc Hồng.**

## Ngô Minh Hằng

### ( 2 ) : **ĐẠI LƯỢC BỘ TRIẾT LÝ AN VI**

( *Tinh Hoa Ngũ Điển: Mục XVIII. Kim Định* )

“ Nhiều người ngộ ý muốn được hiểu sơ qua về nội dung bộ triết lý An vi, để biết nên đọc quyển nào trước, quyển nào sau. Chúng tôi cho đó là một nguyện vọng chính đáng, vì có thể giúp ít nhiều cho việc tìm hiểu bộ sách, nhờ đã nắm vững nét then chốt, vì thế bài này được viết ra nhằm đáp ứng nguyện vọng trên. Muốn thế thì có hai việc phải làm, trước hết đặt lên toàn bộ một cái nhìn bao quát để nhận ra nét đặc trưng, sau đó mới giới thiệu đại lược nội dung.

#### I.- Nét đặc trưng

##### 1.- Nhân Chủ

Nét đó là **Nhân chủ tính**. Nói là đặc trưng vì không nơi đâu có cả, bởi vậy hiểu được nét này thì phần nào đã nắm được đường hướng bộ sách. Sở dĩ nói các nơi khác không có là vì triết học ấy đặt trên nền Thiên hay Địa, mà không trên Nhân như Việt Nho, và vì thế đáng gọi là Vong Nhân, hay nói cách khác là Vong Thân hay Vong Bản, cả hai kiểu nói đều chỉ sự quên cái bản gốc con Người, mà theo Nho giáo là cái đức của Thiên Địa, “ **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức** “. Sở dĩ các triết học đã vong bản vì không biết cụ thể hoá cái nền đó để làm mục tiêu, nên mới vận hành trong Duy Thiên hay Duy Địa ( Còn gọi là Duy Tâm hay Duy Vật ). Vậy cụ thể thì Thiên Địa chi đức là gì ? . Hãy căn cứ vào câu: “ **Thiên viên Địa phương** “ thì nhận ra đó là **Tự Do và Bình Sản**.

##### 2.- Tự do

**Tự Do đi với Thiên viên** chỉ cái gì tròn đầy không có hạn cục, giới mốc. Vậy Thiên chi đức có nghĩa là con Người chỉ thực sự là Người khi được hưởng một nền **Tự Do chân chính**, vì chỉ có thế mới phát triển hết mọi khả năng tiềm tàng của mình, là những tiềm năng ẩn sâu trong cõi mệnh mông vô biên, vô tế, tức là Tự Do, Thế cho nên **Tự Do là bản gốc**.

##### 3.- Bình Sản

Nhưng để duy trì Tự Do thì cũng cần có một nền tảng khác không kém phần quan trọng, đó là **Ăn**, vì không không ăn là chết. Muốn khỏi chết thì phải ăn, mà để mọi người được sống thì mọi người phải được ăn, vì thế mà cần đến **chế độ quân phân tài sản, và gọi là Bình sản đi với Địa chi đức hay Địa phương**. Như thế **Tự Do cũng như Bình Sản là hai yếu tố cấu tạo nên con Người, thiếu Ăn thì hết sống, thiếu Tự Do thì sống không còn là cái sống của Người mà là của đoàn Cừu, của đồng Đá, Gạch, Đất**. Vì thế không chú ý tới hai điểm đó là Vong Thân, Vong Bản, và sứ mạng của triết lý là giúp con Người thực hiện được hai mục tiêu nọ. Vậy mà cho tới nay chưa nơi nào đạt được hai mục tiêu trên, nên kể là chưa có con Người. **Nếu ta gọi Tự Do là Nói, còn Bình Sản là Ăn, thì bên Cộng sản ( hãy tạm cho như thế ) mới cho Ăn, bên Thế giới Tự do mới cho Nói. Như vậy bên kia mới là Địa chi đức, và bên này mới là Thiên chi đức, cả hai đều vong bản vì con Người không là Thiên chi đức, cũng không là Địa chi đức, nhưng là cả hai. Đó là chân lý nền tảng, mà ngao ngán thay cho tới nay chưa nền triết học nào nhận ra được để mà phát triển thành lý tưởng hoạt động. Tất cả còn một chiều, nên toàn nói những chuyện đầu đầu, xa với con Người.**

Vì thế mà có một thảm trạng xảy ra là thiện chí giải phóng con Người có thừa, nhưng không ai để đến bản gốc, nên trên thế giới, phe Tự do cũng như phe Cộng sản, có hàng triệu người bị hiến thân tâm để phục vụ con Người, mà trong thực tế lại chính là đang hợp tác vào việc rèn luyện cho vững thêm những xiềng xích trói buộc con Người, cũng như tước đoạt thêm quyền làm Người còn sót lại. Quả đúng với câu:

“ Kể từ thiên hạ yêu nhau  
Đổng xương vô định đã cao bằng đầu “

## II.- Thảm trạng của Nhân loại

Thảm trạng đó xảy ra vì thiếu Minh Triết, hay ít ra là một triết lý đặt nền móng trên con Người. Vì thế người ta cứ tiếp tục truyền đạt nền Giáo dục cũng như quan niệm Tư sản của xã hội quý tộc La Hy xưa, mà không một lần nhìn cho rõ nền móng cũ đó thuộc loại nào. Hóa nên hậu quả như gà ấp trứng vịt, con nở ra không chịu theo mẹ, nhưng đòi sống dưới nước. Người học triết đặt nền trên Thiên hay trên Địa cũng giống như vậy: thiện chí thì muốn làm ơn cho Người, mà hậu quả công việc của mình lại quay ra đàn áp con Người.

Ta hãy thử đi vào chi tiết để thấy sự thực đó. Trước hết hãy đặt lên triết học Âu Tây cái nhìn tổng quát thì sẽ nhận an gay những trục trặc về hai nền tảng kia. Ta biết tổ sư triết học Tây phương là bộ ba Socrate, Platon, Aristote. Vậy mà cả ba đều chấp nhận chế độ nô lệ (thuộc bản Tư Do hay Thiên chi đức). Hơn thế nữa còn cho là cần thiết, vì không có nô lệ thì lấy ai làm việc, mà thiếu người làm việc thì xã hội sụp đổ. Bởi thế Aristote bào chữa chiến tranh, coi đó chẳng qua là cuộc săn nô lệ, vì ông đã đồng hoá việc bắt nô lệ với việc đi săn thú. (p. 18. 1356 b). Chúng ta cũng nên nhớ rằng triết học Âu Tây chẳng qua là việc nối dài Platon, Aristote. Thấy bảo sao thì muôn thế hệ trò cứ cúi đầu rập khuôn mẫu như thế, chẳng hề bao giờ biết rời bỏ sách để nhìn thẳng vào thân phận con Người mà suy tư, cùng lắm thì chỉ là đối Lý với Lễ cũng lấy ở sách. Nếu Aristote giải nghĩa căn do nô lệ bằng Nhiệt Đới (Tự do là hậu quả của xứ lạnh!) thì môn đệ lại giải nghĩa bằng Tội, hoặc hình phạt do Tội, mà Ý niệm Tội được duy trì nên chế độ nô lệ cũng được duy trì cho tới ngày được kỹ thuật phá vỡ. Để nói cụ thể như ông Lefèbre DeSuouettes thì chế độ nô lệ được giảm bớt khổ cực là nhờ những cải tiến kỹ thuật của cái khoáng quàng cổ con vật kéo xe ở thế kỷ thứ X, và những kỹ thuật chạy tàu thuyền từ thế kỷ XIII trở đi (Attelagem moderne et le gouvernail d'éambot à charnière. L' esclavage par Lengelle 1955 p. 31).

Rồi sau đó kỹ thuật tiến dần thì cũng là sự đi lên của việc bãi bỏ chế độ nô lệ:

Kỳ năm bãi bỏ năm 1898  
Anh.....1833  
Pháp..... 1845  
Bồ Đào Nha.....1856  
Y Pha Nho .....chậm nhất  
( Xem Lengelle p. 96 )

Xem bảng trên ta thấy việc giải phóng nô lệ chỉ xảy ra vào lúc khoa học kỹ thuật đã tiến mạnh, nên là hệ quả của Kỹ thuật chứ không do thuyết lý nào cả. Dù biết chữ Tư Do, Bình Sản, dù có được triết học nói lên cũng chẳng qua là hò hét theo đuôi, theo lũ đông vật thôi, chứ thực ra thiếu nền tảng, và do đó thiếu hiệu năng. Vì thế nó dẫn tới sự thực thứ hai là chế độ nô lệ đã không được bãi bỏ mà chỉ thay đổi hình thức hay là chuyển chỗ. Thí dụ cái nạn “ người bóc lột Người “ đã từ thợ thuyền Âu Châu hoặc di chuyển sang đầu cổ các dân nhược tiểu, hoặc tiếp nối dưới chế độ cộng sản, chứ thực tế chế độ nô lệ chưa được bãi bỏ hẳn. Vì Tự do vốn gắn liền với chế độ quân phân tài sản. Vậy mà “ quyền tư sản tuyệt đối “ vẫn được duy trì và hiện nay trở nên Tư bản, rồi cộng sản phản động lập ra chế độ vô sản, nhưng tựu trung vẫn là Tư bản, chỉ thay đổi chủ. Vì thế vẫn là liên hệ chủ nô, chưa có liên hệ Người với Người. Cho nên cuối cùng phải kết luận là nhân loại vẫn thiếu Tư Do và Bình Sản.

Hiện nay hai chữ Công Bằng và Tự Do đang được nhắc nhở tới nhiều, nhưng không đạt công hiệu nào khác ngoài việc nói lên sự thiếu sót của hai cái đó, y như người ta chỉ nói tới răng khi đau răng. Cũng vậy hiện Công Bằng và Tự Do được nói tới nhiều là do lâm bệnh trầm trọng. Mà xét tới căn nguyên thì như Nietzsche nhận xét là tại chẳng ai đưa ra được hướng đi, tất cả đều chỉ là đoàn cừu không người chăn. “ Un seul troupeau. Pas un berger “. Tại sao?

## IV.- Triết lý An vi: xây trên Nhân chủ tính

Vì cho tới nay mới có triết lý đặt trên Thiên hay Địa, nên chỉ có phụng sự cho đời, cho đất cho kỹ thuật, cho tiền tài mà chưa phụng sự cho con Người. Mặc dù thiện chí phụng sự con Người không thiếu, nhưng thiếu một nền triết lý xây trên Nhân chủ tính, cho nên thiếu tất cả. Và đó là chỗ muốn góp phần của bộ Triết lý An vi. Một nền triết nhằm tạo đời sống an nhiên thanh thoát cho cả Thân lẫn Tâm, cho mọi người không phân biệt tôn giáo màu da, tư bản hay vô sản, nhưng là gửi tới con người xét là Người, tức là con Người không xét như Nô lệ cho Thiên hay Địa nhưng là con Người Nhân chủ tự mình định đoạt về số phận mình, mà không phải hy sinh mình để đi nô lệ cho Trời hay Đất. Đây sẽ là một cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong việc giải phóng con Người, để đưa con Người vào hân dật của mình, nơi mình làm chủ nhân ông, nên có thể chấm dứt những lo âu

**gây lên do Trời hay Đất, nhưng được sống thanh thoát an nhiên. Do đó gọi là triết lý An vi vậy.**  
Vi thể nó có thể kêu gọi như sau:

**“ Hỡi Người ! Hãy đoàn kết lại! “**

Đó là lời kêu gọi đầu tiên được nghe trên mặt đất này. Người Cộng sản kêu gọi “ Hỡi những người vô sản đoàn kết lại “ . hậu quả là bao nhiêu triệu người đã mất đầu. Cũng như những lời hô “ Hỡi các tín hữu hãy đoàn kết lại ! “ thì gây nên cuộc chiến tranh tôn giáo. Vì thế lần này phải hô: “ Hỡi Người mà không còn gì theo sau. . “, chỉ biết đến Người như một Nhân chủ. Vì là Nhân chủ nên nó sẽ không nói “ Hỡi các tín hữu ! Hãy đoàn kết lại ! “ Hoặc “ Hỡi các người da trắng, hay các người da vàng, hay hỡi những người nghèo, hỡi những người đang bị áp bức hãy đoàn kết lại. Nhưng chỉ nói có một tiếng “ Người “ tinh rỗng không gì ngoại lai pha vào đó, mà chỉ là người trên cương vị con Người đoàn kết lại, mà phá bỏ những xiềng xích, mà phá bỏ những xiềng xích do Thiên hay Địa đã tạo ra để trói buộc con Người, mà phải giải phóng con Người để con Người trở lại nhà của mình “ Nhập u thất “. **Trong việc giải phóng này cần đến một triết lý hướng dẫn . Nền triết lý này sẽ là công trình của các thế hệ của mỗi người giúp nhau tìm kiếm. Vì thế ngay từ bây giờ chúng ta phải khai quang mở lối. Trong ý hướng đó chúng tôi đã ghi lại những cảm nghĩ làm thành bộ triết lý An vi.**

.....

### ( 3 ) : Dụ ngôn những yến bạc ( Mã Thi Chương 25 )

<sup>(14)</sup> "Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ riêng của mình đến mà giao phó của cải mình cho họ. <sup>(15)</sup> Ông cho người này **năm yến ( 5 )**, người kia **hai yến, ( 2 )** người khác nữa **một yến ( 1 )**, tùy khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức, <sup>(16)</sup> người đã lãnh năm yến lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và **gây lời** được năm yến khác. <sup>(17)</sup> Cũng vậy, người đã lãnh hai yến gây lời được hai yến khác. <sup>(18)</sup> Còn người đã lãnh một yến thì đi đào lỗ chôn dấu số bạc của chủ. <sup>(19)</sup> Sau một thời gian lâu dài, ông chủ của các đầy tớ ấy đến thanh toán sổ sách với họ. <sup>(20)</sup> Người đã lãnh năm yến tiến lại gần, đưa năm yến khác, và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm yến, tôi đã gây lời được năm yến khác đây". <sup>(21)</sup> Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!" <sup>(22)</sup> Người đã lãnh hai yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai yến, tôi đã gây lời được hai yến khác đây". <sup>(23)</sup> Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!" <sup>(24)</sup> Rồi người đã lãnh một yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi. <sup>(25)</sup> Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu yến bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy!" <sup>(26)</sup> Ông chủ đáp: "Hỡi tên đầy tớ tồi tệ và biếng nhác! Người đã biết ta gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi, <sup>(27)</sup> thì đáng lý ngươi phải gởi số bạc của ta cho các chủ ngân hàng, để khi ta đến, ta thu hồi của thuộc về ta cùng với số lời chứ!" <sup>(28)</sup> Vậy các ngươi hãy lấy yến bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yến. <sup>(29)</sup> Vì phạm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi. <sup>(30)</sup> Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiền răng “